

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

Số: **98**/2024/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Bái, ngày 24 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án
sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi
đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư
trên địa bàn tỉnh Yên Bái**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI
KHÓA XIX - KỲ HỌP THỨ 20**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số
31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số
29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6
năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;*

*Xét Tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Yên Bái về việc quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với
các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi
đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh
Yên Bái; Báo cáo thẩm tra số 209/BC-BKTNS ngày 23 tháng 10 năm 2024 của
Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh
tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Yên Bái mà đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định; Dự án phi lợi nhuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến dự án đầu tư, cho thuê đất và miễn tiền thuê đất theo quy định của Nghị quyết này.

2. Tổ chức, cá nhân được Nhà nước cho thuê đất và được miễn tiền thuê đất theo quy định của Nghị quyết này.

Điều 3. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất

1. Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đối với:

a) Các dự án phi lợi nhuận.

b) Các dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định thực hiện trên địa bàn các xã trong tỉnh (không bao gồm các xã của thành phố Yên Bái).

2. Đối với các dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định thực hiện trên địa bàn các xã, phường, thị trấn còn lại trong tỉnh, việc miễn tiền thuê đất được thực hiện như sau:

a) Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đối với các dự án thực hiện trên địa bàn thị trấn Trạm Tấu của huyện Trạm Tấu, thị trấn Mù Cang Chải của huyện Mù Cang Chải và thị trấn Yên Thế của huyện Lục Yên.

b) Miễn tiền thuê đất 20 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn các xã, phường của thành phố Yên Bái.

c) Miễn tiền thuê đất 25 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn các phường của thị xã Nghĩa Lộ.

d) Miễn tiền thuê đất 30 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn thị trấn Mậu A của huyện Văn Yên, thị trấn Cổ Phúc của huyện Trấn Yên, thị trấn Yên Bình của huyện Yên Bình.

d) Miễn tiền thuê đất 35 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án thực hiện trên địa bàn thị trấn Sơn Thịnh, thị trấn nông trường Trần Phú, thị trấn nông trường Liên Sơn của huyện Văn Chấn và thị trấn Thác Bà của huyện Yên Bình.

3. Trường hợp diện tích đất thực hiện dự án nằm trên nhiều địa bàn có chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất khác nhau: Căn cứ các quy định của pháp luật, giao UBND tỉnh hướng dẫn, tổ chức thực hiện theo từng trường hợp cụ thể.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Dự án đang hoạt động đã được ưu đãi về miễn tiền thuê đất cao hơn quy định của Nghị quyết này thì tiếp tục được hưởng mức ưu đãi cho thời gian còn lại; trường hợp mức ưu đãi thấp hơn quy định tại Nghị quyết này thì được hưởng theo quy định tại Nghị quyết này của thời gian ưu đãi còn lại kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khóa XIX - Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 24 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận: He

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Tạ Văn Long